

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÃ HỘI HÓA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI HỌC VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CHÍNH TRỊ - BỘ QUỐC PHÒNG

*IMPROVING THE QUALITY OF SOCIALIZATION OF LAW FOR STUDENTS OF
POLITICAL UNIVERSITY - MINISTRY OF DEFENSE*

LÊ VĂN HÒA

Trường Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng, *hoale.nnpl@gmail.com*

THÔNG TIN	TÓM TẮT
<p><i>Ngày nhận: 10/4/2018</i> <i>Ngày nhận lại: 10/9/2018</i> <i>Duyệt đăng: 15/10/2018</i> <i>Mã số: TCKH-S03T09-B06-2018</i> <i>ISSN: 2354 – 0788</i></p> <p>Từ khóa: <i>chính trị viên, học viên, pháp luật, xã hội hóa pháp luật.</i></p> <p>Key words: <i>political workers, students, law, legal socialization.</i></p>	<p><i>Luật Phổ biến, Giáo dục pháp luật (2013) đã quy định khá đầy đủ về công tác xã hội hóa phổ biến - giáo dục pháp luật, đây là một trong những chính sách mang tính đột phá nhằm huy động nguồn lực xã hội cho công tác này. Bài viết tập trung phân tích về công tác xã hội hóa pháp luật đối với học viên nguồn đào tạo chính trị viên tại Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng, nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất chính trị và hiểu biết pháp luật cho học viên nhà trường.</i></p> <p>ABSTRACTS <i>Law Dissemination and Education Law (2013) stipulates quite adequate in terms of socialization common - law education, which is considered as one of the policy breakthrough to mobilize resources society for this work. Posts focused analysis of the socialization of law to students training resources politics at the University of Politics - Ministry of Defense, in order to improve the capacity, quality of political and legal knowledge for school students.</i></p>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong điều kiện, yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân hiện nay, việc mỗi học viên chủ động tham gia vào quá trình xã hội hóa pháp luật nhằm bồi dưỡng, nâng cao ý thức pháp luật để có niềm tin, tình cảm với pháp luật và tự làm chủ hành vi của mình tham gia vào các quan hệ pháp luật, biết vận dụng vào tuyên truyền, phổ biến, giáo dục và

giải quyết những vấn đề nảy sinh trong các quan hệ pháp luật ở trong và ngoài đơn vị là rất cần thiết.

Công tác xã hội hóa pháp luật phải hướng đến việc mỗi học viên ý thức được một cách đầy đủ nhất về vị trí vai trò xã hội của mình và với chức trách, nhiệm vụ của mình trong tập thể lớp, đại đội hoặc trong cơ cấu xã hội nói chung, nhà trường quân đội nói riêng; trau dồi, rèn luyện tính kỷ luật, tác phong chính quy; tự

ý thức; chủ động tham gia rộng rãi hơn vào các quan hệ pháp lý xã hội. Quá trình này diễn ra một cách liên tục trong ý thức của mỗi học viên ở cuộc sống thường ngày.

Trước sự tác động mạnh mẽ của mặt trái nền kinh tế thị trường, sự phát triển mạnh của các trang mạng xã hội, làm biến dạng nhận thức, lệch lạc trong hành vi, điều này cũng đang làm cho các giá trị đạo đức bị lệch chuẩn, gia tăng các tệ nạn xã hội và thực trạng tình hình vi phạm kỷ luật, pháp luật thời gian qua làm giảm những kết quả của quá trình xã hội hóa pháp luật, đã đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác giáo dục pháp luật. Vì vậy, nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật đối với học viên ở nhà trường hiện nay là vấn đề cần thiết, tiến hành thường xuyên, bền bỉ, công phu với những nội dung, hình thức phù hợp. Để nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên đào tạo chính trị viên ở Trường Đại học Chính trị hiện nay, đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực chính trị trong tình hình mới, cần tập trung làm tốt một số biện pháp cơ bản.

2. BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÃ HỘI HÓA PHÁP LUẬT ĐỐI VỚI HỌC VIÊN

2.1. Tiếp tục xây dựng đồng bộ các thành tố và phát huy môi trường văn hóa pháp luật của học viên

Đây được coi là nhân tố quan trọng của xã hội hóa pháp luật đối với học viên đào tạo chính trị viên. Xây dựng đồng bộ các thành tố là quá trình tác động một cách tự giác, tích cực, chủ động vào các yếu tố cấu thành môi trường văn hóa pháp luật, làm cho các thành tố đó có sức sống, tồn tại, phát triển, liên hệ ảnh hưởng lẫn nhau theo đúng quy luật của văn hóa. Thông qua sự tác động đó nhằm hướng tới xây dựng các yếu tố tốt đẹp, lành mạnh, phong phú của môi trường văn hóa pháp luật.

Xây dựng môi trường văn hóa pháp luật cần tập trung xây dựng người học có trình độ

văn hóa pháp luật và hệ thống các quan hệ ứng xử văn hóa pháp luật; hệ thống các hình thái hoạt động văn hóa pháp luật; hệ thống các thiết chế văn hóa và toàn thể cảnh quan văn hóa pháp luật; đồng thời tích cực đấu tranh chống văn hóa độc hại, phản động và tự diễn biến, tự chuyển hóa trong học viên. Các yếu tố này được xây dựng trên cơ sở các quy phạm pháp luật, có quan hệ biện chứng với nhau tạo nên một chỉnh thể. Trong đó, con người có trình độ văn hóa pháp luật và hệ thống các quan hệ ứng xử là nhân tố cơ bản, quyết định nội dung, tính chất của môi trường văn hóa pháp luật. Nội dung cơ bản và đặc điểm của xã hội hóa pháp luật của học viên trong điều kiện của một môi trường văn hóa sư phạm quân sự, nhân văn là thể hiện ở việc làm quen của học viên với các quy phạm được thể hiện trong các quy chế, quy định, điều lệnh, điều lệ của quân đội và nhà trường, các giá trị của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh các quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, và pháp luật của nhà nước nói chung với hoạt động xã hội tích cực của học viên.

Về khía cạnh tâm lý xã hội, văn hóa pháp luật được đặc trưng bởi sự thống nhất của quy phạm trong điều lệnh, điều lệ, các quy chế, quy định... và hành vi thực tế của học viên, là sự ủng hộ trùng hợp của quy phạm và các giá trị, giá trị nghề nghiệp của việc đạt được hiệu quả xã hội của các quy phạm. Xây dựng môi trường văn hóa pháp luật trong sạch, tự giác và nghiêm minh ở các đơn vị học viên là điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên. Diễn ra các quan hệ xã hội về mặt pháp luật, kỷ luật thông qua hành vi ứng xử pháp luật của học viên được dư luận đồng tình, tập thể quân nhân ủng hộ, “xã hội hóa, do đó hình thành cá nhân con người và làm thích nghi con người với đời sống xã hội, đem lại cho con người khả năng tiếp xúc, giao tiếp với con người, dạy bảo cần phải hoạt động như thế nào để đạt được mục đích của xã hội lẫn các

mục đích sống cụ thể” (Võ Khánh Vinh, 2012, tr.147).

Quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ người học luôn điều chỉnh hành vi của mình một cách chặt chẽ, nghiêm túc theo chuẩn mực pháp luật, thông qua các tổ chức có quy chế hoạt động và được quy định bởi pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, chế độ quy định của đơn vị, nhà trường. Hoạt động của học viên là phương thức hoàn thành phẩm chất, nhân cách của học viên. Do vậy, là một sản phẩm xã hội, học viên phụ thuộc vào sự phát triển, hoàn thiện các hình thức khác của môi trường văn hóa pháp luật, vào sự hoàn thiện của các quy chế, quy định cũng như hệ thống pháp luật hiện hành và sự chín muồi về chính trị và đạo đức của học viên như Ph. Ăngghen đã khẳng định: “Bản thân con người là sản vật của giới tự nhiên, một sản vật đã phát triển trong một môi trường nhất định” (C.Mác và Ph. Ăngghen, 1995, tr.55).

2.2. Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật trong nhà trường

Đây là biện pháp cần thiết, giữ vai trò quan trọng để nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên. Chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật của học viên. Học viên được giáo dục bởi nội dung pháp luật lồng ghép trong các chương trình giáo dục chính trị, tư tưởng, đồng thời cũng được giáo dục riêng theo từng chủ đề pháp luật do Khoa Nhà nước và Pháp luật đảm nhiệm. Do vậy, quá trình xã hội hóa này một mặt học viên được trang bị bởi các chủ thể giáo dục, đồng thời bản thân mỗi học viên là chủ thể của quá trình tự giáo dục, nâng cao kiến thức về pháp luật của mỗi học viên, xây dựng cho mình ý thức thượng tôn pháp luật. Cả giáo dục của nhà trường lẫn xã hội hóa nói chung đều đưa đến cho học viên những hiểu biết lý luận và các thói quen thực tiễn, kỹ năng hành động, cách ứng xử trong những tình huống xã hội

khác nhau, khả năng thích nghi với các thay đổi của tình huống. Xã hội hóa thiết lập tính kỷ luật, tác phong chính quy, rèn luyện việc chiếm lĩnh các cảm xúc và hành vi của người học đúng với điều lệnh, điều lệ quân đội và pháp luật của Nhà nước.

Để có nội dung pháp luật đảm bảo đủ tiêu chuẩn, phù hợp với thực tiễn, đối tượng cần phải đánh giá đúng thực trạng chất lượng nội dung giáo dục pháp luật, bám sát với chương trình, nội dung giáo dục chính trị, pháp luật hàng năm của Tổng cục Chính trị để kịp thời chỉnh sửa, cụ thể hóa và đưa vào giảng dạy cho các đối tượng. Nội dung xã hội hóa pháp luật cần “Chú trọng nâng cao ý thức phòng, chống các tệ nạn xã hội, xây dựng trách nhiệm xã hội, trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ pháp luật của các đối tượng” (Trường sĩ quan Chính trị, 2017, tr.5). Gắn kết quả chấp hành pháp luật, kỷ luật của mỗi tập thể, cá nhân với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các nội dung, chỉ tiêu của phong trào thi đua quyết thắng.

Khoa Nhà nước và Pháp luật và từng giảng viên phải luôn theo dõi, cập nhật những văn bản mới về pháp luật, nhất là những văn bản về quân sự, quốc phòng, an ninh; phải nhận thức đúng và thực hiện nghiêm mục tiêu giáo dục là “chuyển mạnh quá trình giáo dục chủ yếu từ trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr.114). Cần phải đổi mới mạnh mẽ hình thức, phương pháp giáo dục pháp luật cho học viên theo hướng tiên tiến, hiện đại gắn sát với đối tượng, loại hình đào tạo, phù hợp với thực tiễn xây dựng nhà nước pháp quyền và yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới. Chú trọng các phương pháp dạy học tích cực, nêu vấn đề, gợi mở, định hướng người học tự nghiên cứu.

Một trong những hình thức được vận dụng giảng dạy hiện nay đang được đánh giá cao là làm bài tập thực hành tình huống pháp

luật. Hình thức này giúp người học thấy rõ tính thiết thực của tri thức pháp luật với cuộc sống, biết vận dụng kiến thức pháp luật vào giải quyết các tình huống pháp lý, lôi cuốn người học chủ động chiếm lĩnh tri thức pháp luật. Vì vậy, cần tăng thời gian làm bài tập thực hành, đầu tư xây dựng hệ thống bài tập tình huống pháp lý điển hình trong thực tiễn công tác sát với mục tiêu đào tạo của nhà trường. Kết hợp chặt chẽ giữa giảng dạy với các hoạt động ngoại khóa, giữa giảng dạy của giảng viên với hoạt động quản lý duy trì kỷ luật của đội ngũ cán bộ quản lý, xây dựng môi trường văn hóa pháp luật trong nhà trường quân sự. Cần phải tăng cường các thiết chế của môi trường văn hóa pháp luật, xây dựng các thiết chế đồng bộ, hiện đại kết hợp với hoạt động tự giáo dục của học viên.

2.3. Đa dạng hóa các kênh truyền tải thông tin pháp luật trong nhà trường

Kênh truyền tải thông tin pháp luật được xem là cầu nối của quá trình xã hội hóa pháp luật, khâu trung gian trong việc truyền tải thông tin pháp luật đến với người tiếp nhận thông tin là học viên. Pháp luật nói chung, các văn bản pháp luật về xây dựng, quản lý quân đội được xây dựng, ban hành có mục đích là điều chỉnh các quan hệ xã hội, hành vi của mỗi học viên và của tập thể đơn vị phù hợp với những yêu cầu, đòi hỏi của nhà nước và xã hội.

Thông tin pháp luật đóng vai trò rất quan trọng trong việc xã hội hóa pháp luật, hình thành, phát triển ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật, có tác động rất lớn đến ý thức pháp luật, hành vi pháp luật và lối sống theo pháp luật trong học viên. Thông tin pháp luật tạo điều kiện hình thành, làm sáng tỏ và thể hiện dư luận xã hội, ý thức về những vấn đề chính trị, pháp luật, dân chủ, quản lý. Thông tin pháp luật có tác động đến mục đích và các khuôn mẫu hành vi, đến niềm tin, thể giới quan và ý thức pháp luật của học viên. Đời sống xã hội không thể thiếu pháp luật với tính cách là

một tất yếu, một giá trị, cái áo pháp lý của đời sống xã hội nhưng pháp luật sẽ không có tác dụng giáo dục nếu như thiếu các kênh truyền tải phong phú, đa dạng.

Nhà trường hiện nay có nhiều kênh truyền tải thông tin pháp luật đến với học viên. Nhưng cần đẩy mạnh hơn nữa các loại kênh truyền tải như kênh các bài giảng, nói chuyện của các giảng viên, báo cáo viên, kênh các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, đài phát thanh, truyền hình, internet, tủ sách pháp luật của nhà trường, kênh giao tiếp, nêu gương giữa các đồng chí cán bộ, học viên trong đơn vị, hoạt động xây dựng, ban hành các văn bản quản lý nhà nước. Mặt khác, “các cơ quan báo chí trong quân đội tiếp tục đổi mới, nội dung, hình thức nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục, tăng dung lượng, thời lượng phù hợp” (Bộ Quốc phòng, 2017). Thông qua các kênh này sẽ thúc đẩy mạnh quá trình xã hội hóa pháp luật, học viên tự tìm hiểu, nghiên cứu, nắm bắt tri thức, niềm tin với pháp luật. Mỗi kênh truyền tải thông tin pháp luật có đặc điểm riêng của mình, có thế mạnh của mình trong việc cung cấp thông tin, và mỗi kênh đó cũng có những độc giả, thính giả riêng của mình nhằm cung cấp cho học viên những thông tin về pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật, nhờ đó việc nâng cao chất lượng xã hội hóa pháp luật, chấp hành pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội, đơn vị tích cực và có trách nhiệm trong việc tham gia vào các quan hệ pháp lý là điều không thể không cân nhắc trong việc đưa thông tin đến với từng đối tượng học viên.

2.4. Phát huy tính tích cực, chủ động của học viên trong việc tự học và tham gia vào các quan hệ pháp luật

Xã hội hóa pháp luật của học viên là hoạt động tự thân của mỗi cá nhân học viên vào trong quá trình xã hội được các quy phạm pháp luật, quy phạm xã hội điều chỉnh hành vi của mình, phù hợp với những đòi hỏi về chuẩn mực trong tình hình mới. Là sự tham gia của học

viên vào quá trình học tập, tự nghiên cứu tìm hiểu những kiến thức, hiểu biết về pháp luật và kinh nghiệm pháp luật, hình thành ở học viên tình cảm pháp luật, niềm tin pháp luật, lối sống theo Hiến pháp và pháp luật. Đây là một hiện tượng xã hội phức tạp có liên quan đến thế giới tinh thần của học viên và ở mức độ như nhau, nó đề cập đến hiện tại và tương lai của học viên và không phải ngẫu nhiên mà khi bàn về vai trò hàng đầu của hành vi, C.Mác đã viết: “Chỉ theo mức độ tôi bước vào lĩnh vực thực tế thì tôi mới bước vào phạm vi nằm dưới quyền lực của lập pháp. Ngoài những hành vi của mình ra, tôi hoàn toàn không tồn tại đối với pháp luật, hoàn toàn không phải là đối tượng của nó. Những hành vi của tôi, đó là lĩnh vực duy nhất, trong đó tôi đụng chạm với pháp luật, bởi vì hành vi là cái duy nhất vì nó mà tôi đòi quyền tồn tại, quyền thực hiện và như vậy là do nó mà tôi rơi vào quyền lực của pháp luật hiện hành” (C.Mác, Ph. Ăngghen, 1995, tr.190).

Các quan hệ xã hội rất đa dạng và luôn luôn phát triển trong sự tiến triển của mỗi học viên. Các quan hệ này phát sinh, thay đổi, chấm dứt tùy thuộc vào ý chí của chính học viên. Trong nhà trường quân đội, học viên tham gia vào các quan hệ xã hội nói chung, quan hệ pháp luật nói riêng, trước hết đó là mối quan hệ giữa một người quân nhân cách mạng với tổ chức

Đảng, đơn vị và các tổ chức quần chúng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam, các quan hệ giữa người chỉ huy với học viên, giữa người dạy và người học, quan hệ đồng chí, đồng đội, và các quan hệ khác được các quy phạm trong điều lệnh, điều lệ, các quy định của nhà trường, đơn vị điều chỉnh. Do vậy, học viên cần phải chủ động trang bị cho mình những kiến thức pháp luật cần thiết, nắm chắc các quy định của quân đội và các văn bản pháp luật, có niềm tin vào pháp luật để có những hành vi đúng đắn và chuẩn xác, phù hợp với đòi hỏi của quân đội, nhà trường cũng như của xã hội.

3. KẾT LUẬN

Trong điều kiện yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đóng vai trò quan trọng làm cầu nối để đưa các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Tại Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng, công tác này luôn được đề cao thực hiện, để thực hiện nhiệm vụ này, đòi hỏi phải có lực lượng cầu nối ở mọi nơi, mọi lúc với trình độ, năng lực pháp lý vững vàng; cùng với kế hoạch thực hiện mang tính thường xuyên, toàn diện. Để góp phần giải quyết vấn đề trên, xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được xem là một biện pháp hiệu quả nhằm huy động các nguồn lực xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. C.Mác, Ph. Ăngghen (1995), *Tuyển tập*, Tập 1, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. C.Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập*, Tập 20, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Bộ Quốc phòng (2017), *Báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2018*.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng.
5. Trường Sĩ quan Chính trị (2017), *Báo cáo kết quả công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2017*.
6. Võ Khánh Vinh (2012), *Xã hội học pháp luật những vấn đề cơ bản*, Nxb. Khoa học Xã hội.